TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST
Ngày 20/01/2021.
"*V/v: Tranh chấp "Ly hôn", giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Hồ Văn D*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Còn và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gio Linh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2020 về việc tranh chấp *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08/01/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày năm 1968.

Trú tại: thôn K, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hồ Văn D, sinh năm 1964.

Trú tại: thôn K, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

******* *Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 01/10/2020, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:*

Chị Nguyễn Thị Th và anh Hồ Văn D chung sống với nhau từ năm 1986, nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, dẫn đến cải vã nhau và xúc phạm lẫn nhau. Mặc dù, đã được chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng vợ chồng vẫn tiếp diễn xảy ra mâu thuẫn gay gắt. Khoảng 02 năm trở lại đây chị Th và anh D đã

sống ly thân. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Nguyễn Thị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Văn D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hồ Văn D có 03 con chung là cháu Hồ Thanh T, sinh ngày 25/7/1987; cháu Hồ Thanh Ứ, sinh ngày 24/7/1990 và cháu Hồ Văn V , sinh ngày 25/11/1996. Hiện các cháu đã thành niên và có khả năng lao động nên chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn anh Hồ Văn D, nhưng anh D không có văn bản trình bày ý kiến.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình gải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 328 BLTTDS, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 về hướng dẫn thi hành luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Hồ Văn D.

Về con chung: gồm có Hồ Thanh T, sinh ngày 25/7/1987; Hồ Thanh Ứ, sinh ngày 24/7/1990 và Hồ Văn V , sinh ngày 25/11/1996, đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Thủ tục tố tụng*:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt Thông báo Phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ, nhưng anh Hồ Văn D không có mặt. Nguyên đơn có đơn đề nghị Toà án không tiến hành phiên hoà giải lần thứ hai, đề nghị Toà án đưa vụ án ra xét xử và có đơn xin xét xử vắng mặt. Toà án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa do bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất ngày 08/01/2021. Tại phiên toà hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý

do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 238 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hồ Văn D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986, không đăng ký kết hôn có xác nhận của chính quyền địa phương. Tại mục 3 Nghị quyết số 35/2000/QH 10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội về thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 quy định như sau: *"a) Trong trường hợp quan hệ vợ chồng được xác lập trước ngày 03 tháng 01 năm 1987, ngày Luật hôn nhân và gia đình năm 1986 có hiệu lực mà chưa đăng ký kết hôn thì được khuyến khích đăng ký kết hôn; trong trường hợp có yêu cầu ly hôn thì được Toà án thụ lý giải quyết theo quy định về ly hôn của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000."* Tại mục 1 Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03/01/2001 quy định: " …*trong trường hợp quan hệ vợ chồng được xác lập trước ngày 03/01/1987 (ngày Luật hôn nhân và gia đình năm 1986 có hiệu lực) mà chưa đăng ký kết hôn, nếu một bên hoặc cả hai bên có yêu cầu ly hôn, thì Toà án thụ lý vụ án và áp dụng quy định về ly hôn của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 để giải quyết vụ án ly hôn theo thủ tục chung*". Vì vậy, việc chị Nguyễn Thị Th và anh Hồ Văn D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986 được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Th và anh D tại nơi cư trú, tại: Trưởng thôn và Chi Hội phụ nữ thôn đều xác nhận: Vợ chồng anh Hồ Văn D và chị Nguyễn Thị Th thường xuyên cải vã, đánh đập nhau, địa phương đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn. Khoảng 02 năm trở lại đây chị Th và anh D đã sống ly thân. Xét thấy, tình cảm giữa chị Th và anh D không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 về hướng dẫn thi hành luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Hồ Văn D như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[3] *Về con chung*: Hiện cháu Hồ Thanh T, sinh ngày 25/7/1987; cháu Hồ Thanh Ứ, sinh ngày 24/7/1990 và cháu Hồ Văn V , sinh ngày 25/11/1996 đã thành niên và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 266, Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 về hướng dẫn thi hành luật hôn nhân và gia đình; Thông tư liên tịch

số 01/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03/01/2001; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1.*Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Th ly hôn anh Hồ Văn D.

2. *Về con chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000775 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Chị Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Quỳnh Châu